Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ SÁU SỐ — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年四月二十日 — NGÀY THỨ TƯ 25 MAI 1932

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	6$00
Sáu tháng	2.50	3.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ, và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cần quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
Số 123, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN — Huế

Người, chứ đâu phải cây đá mà không động lòng.

N° A·108

THỦ-TƯỚNG NHẬT BỊ ÁM SÁT

Đông-kinh, 15 Mai. — Thủ tướng Nhật Khuyển-dương Nghị, trong khi tiếp khách, vào lúc 17 giờ 30, bị mấy phát súng vào mình làm cho bị thương rất nặng, đến nửa đêm thì chết.

Có lẽ vụ ám sát nầy là một dấu hiệu đầu tiên của một cuộc rối loạn rất to rộng.

Đông kinh, 16 Mai. — Sau khi Thủ tướng bị ám sát thì lập tức Nội các nhóm hội đồng bất thường để bàn tìm phương đối phó.

Tổng trưởng tài chính Takahashi kiêm chức Thủ tướng đã đệ lên Nhật hoàng là đơn từ chức của toàn thể Nội các.

. . .

Ở Thượng hải vào ngày quân Nhật làm lễ kỷ niệm sinh nhật Nhật hoàng, một người thả một quả bom, làm cho nhiều nhà yếu nhân Nhật bản xiêng liểng, kẻ gãy tay, người dui mắt, Đại sứ Trùng quang phải chặt chưn.

Ở Paris ngày hội đấu xảo sách của cựu chiến binh, một người Nga lấy mấy phát súng lục vào quan Giám quốc Doumer, làm cho nước Pháp phải mang cái tang chung.

Hai chuyện trên còn đang sốt dẻo, nay ở Đông kinh lại xảy ra một tấn kịch ám sát Thủ tướng Nhật là Khuyển dương Nghị nữa.

Cái đời văn minh càng tấn bộ bao nhiêu thì câu chuyện giết người cũng tấn bộ bấy nhiêu. Chỉ trong một tháng nay mà đến mấy cái án ám sát xảy ra, cái nào đích đáng cái nấy, làm rúng động toàn cả thế giới. Ghê nhỉ!

ÔNG A. E. BABUT THỰC NHỚ CHUYỆN CŨ ĐƯỢC DAI

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Pháp-Việt tạp-chí số 74 ra ngày 4 Mai 1931, tôi vừa tiếp được, xem các mục nêu nơi trước bìa, thấy cái đầu đề nói tên tôi và có mấy chữ phê bình cả tánh cách «*Ông Huỳnh-thúc-Kháng thực hay động lòng*», lấy làm ngạc nhiên, không rỏ chuyện gì. Vội vàng dở ra xem, đọc suốt bài ấy mới hay là ông chủ Pháp-Việt tạp-chí nhắc lại chuyện cũ. Chuyện cũ năm tê năm tề kia, nay nhân chuyện ông Nguyễn-văn-Vĩnh cùng tôi cải nhau về một câu so sánh trong một bài báo Annam Nouveau mà ông Babut nhớ lại câu so sánh trong một bài báo của ông mà tôi đã công kích, nên có bài phê bình ấy.

Chuyện nầy xảy ra sau ngày Đại Hội đồng kinh tế tài chính vào khoảng tháng 11, 12 năm 1929, cách nay đã 3 năm trời. Thực tôi không lưu tâm chút nào, nay nhân nhắc đến mà tôi mới nhớ lại. Tôi nghĩ chuyện đã cũ rồi, dầu ông Babut không hiểu ý tôi mà ngầm ngầm ghi nhớ, mối bất mãn ấy, cũng chỉ ông với tôi hai bạn đồng nghiệp già biết với nhau mà thôi, không cần nói đi nói lại, làm chứng thêm cho cái án «thực hay động lòng» mà ông đã gọi. Nghĩ thế nên tôi định làm thinh.

Một đều làm khó lòng cho tôi: đã định làm thinh, mà có cái buộc cho tôi không gỡ được cái quan niệm đầu tiên ấy, là sau khi bài «*Ông Huỳnh-thúc-Kháng thực hay động lòng*» ra rồi, tôi gặp anh em ai cũng hỏi thăm đầu đuôi câu chuyện, có kẻ ở xa viết thư lại hỏi, chính ông Nguyễn-Trác Viện-trưởng dân biểu Trung-kỳ, (ông là người có dự kỳ Đại Hội-đồng ấy) nhân việc vào Huế, lại thăm nhà báo, cũng bắt đầu hỏi nội dung hai bức thư mà ông Babut đã nhắc trong bài ấy. Nhân thế, tôi lại hiểu thêm rằng chuyện vẩn cũ mà nhân ông Babut nhắc lại thành ra chuyện mới. Vì câu chuyện vốn đăng trên báo mà cách đã ba năm, người không đọc báo thì không rỏ đầu đuôi, mà kẻ có xem báo, lâu ngày cũng quên lửng đi, huống chi ông lại có nhắc luôn đến 2 bức thư riêng của ông với tôi hai người bày giải ý kiến với nhau, mà không nói cho rỏ ràng, làm cho nhiều người nghi hoặc mà sơ ước muốn biết. Tôi tự xét bình sinh trong lòng thế nào thì nói ra ngay thật thế ấy, đối với ai cũng vậy, không có cái gì là thêu thùa che đậy. Vậy tôi lược kể đầu đuôi câu chuyện — đều nầy xin ông Babut đừng giận — xin phép đăng luôn nguyên văn hai bức thư, và có phụ vài lời sau gọi là đáp cái thạnh tình ông đã phê bình đến tánh cách tôi.

Chuyện cũ thế nào?

Nguyên khoảng tháng 11 năm 1929, tại Đại hội đồng kinh tế tài chính ở Hanoi, có đại biểu Pháp và đại biểu ba kỳ người Nam ta, ông Bùi-quang-Chiêu trong Nam và ông Nguyễn hữu Thu ngoài Bắc ứng cử chức phó hội trưởng. Ông Thu có viết sẵn vé tên mình đưa cho mấy ông nghị, ông Chiêu thấy đều ấy không được chính đáng, đừng ra phản đối, đòi rút giấy ứng cử mình ra. Cải cọ một hồi, rồi cũng bàn hòa. Câu chuyện có thế, như nói là chuyện xấu thì chỉ một ông Thu mà thôi. Thế mà sau việc ấy xảy ra, ông Babut phát biểu một bài trong Pháp Việt tạp chí (*không nhớ số nào*) đầu đề: «*Mới bắt đầu đã có việc đáng buồn*», kịch bác đủ đều, nào tranh ngôi thứ, nào tánh khoe khoang, lại có câu: «.... ...Thật là xấu hổ, họ phô diễn trước mặt mỗi người, cái cảnh tượng chia rẽ. Người Pháp mời họ lại để hội hợp mà thành ra Nam Bắc xung đột nhau».

Theo như ý tôi về con đường Pháp Nam hợp tác, lâu nay ở xứ ta có nhiều hội đồng song chỉ từng đoàn thể, từng địa phương, chớ chưa có hội đồng nào hợp cả người Pháp người Nam đủ cả ba kỳ và gồm cả đại biểu vừa nhân dân vừa chánh phủ như kỳ hội đồng kinh tế tài chính lo lắc năm ấy, mà vì một bài báo làm cho người Nam ngả lòng hy vọng, nên tôi viết một bài đăng báo Tiếng dân số 234, cải lại bài của ông, đầu đề: «*Việc ấy cũng chưa đáng buồn*», đại ý nói trong nghị trường mà có đều xung đột nhau, các nước văn minh thường xảy ra luôn, không cho là cảnh tượng chia rẽ, nếu trong nghị trường thấy đều gì bất chính đáng mà cứ nhẫn nhịn thì cái nghị trường «lôi dồng» ấy có giá trị gì, vả ông Thu làm quấy là việc một người, còn trong hội đồng đầu người Nam cũng có người do chính phủ cử vào, như nói nhục thì người Pháp cũng có một phần .... Bài tôi ra rồi, ông Babut viết lại một bài (Pháp Việt tạp chí số 12) cho lời phê bình của tôi là quá đáng, vì ông có ý khuyên người Nam hòa hợp chớ không phải nói nhục, lại đem *sự xung đột nơi nghị trường mà so sánh với chuyện ẩu cấp trên xe lửa*. Đối với câu so sánh ấy tôi thực có động lòng, nên có viết mấy câu đầu đề là «*Một câu so sánh kỳ khôi*» (Tiếng dân số 241), trước cảm ơn ông có lòng tốt trông mong cho người Nam hòa hiệp, sau nói câu so sánh mới lạ kia là trái lẽ.....

Sau cuộc tranh biện, ông có viết cho tôi một bức thư nói tôi hiểu lầm tư tưởng của ông. Tôi có trả lời lại nói không phải hiểu lầm, chính tôi lấy lòng thành đối với bạn đồng nghiệp mà trung cáo, mong chỉnh đốn cho hợp với tư tưởng người Nam.....

Câu chuyện đầu đuôi như thế. Đối với người Pháp, tôi ông Babut (dầu tôi chưa gặp lần nào) là một người tôi quen biết đầu tiên trong cõi tư tưởng, vì trước 25 năm (19.6.1907) tôi đã được hân hạnh đọc báo ông trong lúc ông Đào nguyên Phổ cùng làm với ông, và ông Phan châu Trinh cũng có viết một đôi bài. Tôi lại phục cái tình giao hữu của ông là trong lúc ông Phan châu Trinh bị đày ở Côn lôn có tiếp được thư ông gởi thăm ân cần. Lấy một người Pháp giao với người Nam về cái duyên văn tự trong khoảng mới biết nhau mà đến khi lâm cảnh hoạn nạn, còn không quên nhau mà gởi thư thăm viếng, tình giao hữu như thế, tôi vẫn nhận là rất hiếm, nên lòng riêng vốn kính trọng luôn. Sự cải nhau về câu so sánh nói trên, ông cho tôi là «người hay

(*Xem qua trang 2, cột 3*)

MỘT CUỘC PHỎNG-VẤN ÔNG CAM-ĐỊA

ÔNG CAM-ĐỊA TRONG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ ẤN-ĐỘ

(*Tiếp theo*)

— Theo ông Tagore, Bernard Shaw cùng nhiều người khác nữa, thì tình hình kinh tế xã hội và giáo dục

. . . . . .

Phần chúng tôi, thì chúng tôi thấy nước Nga hồi cách mệnh giống y như nước Ấn-độ hiện thời về mặt tôn giáo và giáo dục. Chúng tôi muốn biết ý kiến ngài về việc ấy.

— Tôi không hay nói dựa theo ý kiến người khác. Tôi chưa hề xét đến tình hình nước Nga, nên tôi không thể phê bình được. Nhưng tôi tin rằng — mà các tay lãnh tụ ở Nga cũng có nói — chế độ Xô-viết cần cứ nơi sự dùng võ lực; tôi ngại cho cái kết quả tối hậu của nó lắm.

Phản đối sự dùng máy móc

Chúng tôi biết rằng ông Cam-địa là người cừu địch của máy móc, nên chúng tôi hỏi:

— Theo ngài, «máy» là gì? Cái cày hồi xưa có phải là một cái máy không? Có một đôi thứ máy có cái tánh chất tự nhiên bóc lột lao động, hay là tại cách dùng máy, mà máy trở thành một lợi khí để bóc lột lao động?

— Cái cày hồi xưa và cái cày ngày nay cũng là máy cả. Như thế các ông cũng đã rõ tôi hiểu «máy móc» thế nào. Cái cách người ta dùng máy móc là một cái nguyên nhân chính của những sự xấu xa trong thế giới ngày nay. Tôi nhận rằng sự lạm dụng máy móc phải chịu một phần lớn trách nhiệm trong sự bóc lột lao động trên thế giới.

— Ngài vừa bảo làm cho tiệc sự bóc lột quần chúng, trong ý ấy có hàm cái ý đánh đổ chế độ tư bản. Ngài quả có ý đánh đổ chế độ tư bản không? Nếu có, thì lại có nên thâu cái của dư của nhà tư bản để cho khỏi sinh chế độ tư bản khác không?

Ông Cam-địa cười rồi trả lời:

— Nếu tôi được cầm quyền chánh thì tôi phá bỏ chế độ tư bản, nhưng không đá động đến tư bản, cũng không đá động đến nhà tư bản. Tôi chắc rằng có thể thỏa hiệp tư bản với lao động. Đều ấy, tôi đã thấy thành hiệu trong một đôi «ca»; mà trong «ca» nầy thành-hiệu, thì trong «ca» khác cũng có thể thành hiệu được. Tôi không xem tư bản tự nó có hại, cũng như tôi không xem máy móc tự nó có hại.

Chúng tôi bàn đến các vấn đề tôn giáo và hỏi ông có một vấn đề giữa hai giáo Ấn độ và Hồi hồi không. Ông trả lời rằng có.

Chúng tôi lại hỏi ông vấn đề ấy có quan hệ đến quần chúng nhiều không? và nếu có quan hệ nhiều, thì theo ý ông, phải giải quyết bằng phương pháp chính trị hay là chỉ dùng cách hòa giải là đủ?

— Tôi không chắc rằng vấn đề ấy có quan hệ đến quần chúng, hay là có quan hệ cho lắm. Vấn đề ấy, không có thể giải quyết bằng phương pháp chính trị, chỉ có thể giải quyết bằng cách giải hòa mà thôi.

— Trong nước Ấn-độ liên hiệp, nửa dân chúng một nước tự trị đúng phương pháp bất tuân lệnh, có cuộc phiến loạn làm hậu thuẫn, đăng gieo cầu cho được một ít quyền lợi chính trị tầm thường như dân nước Ấn-độ thuộc Ăng-lê, thì quân đội liên hiệp có nên vì ông hoàng nước tự trị kia mà đàn áp cuộc phiến loạn ấy không? Và thái độ của ngài trong khi ấy sẽ thế nào?

(Xem tiếp trang nhì cột 4)

CHUYỆN ĐỜI

Học trò với nghị-viên

Tháng Mai. Rồi tháng jum. Hai cái tháng mà học trò chờ đợi hết sức, vì hết hai tháng ấy là đến nghỉ hè. Mà học trò cũng sợ sệt hết sức, vì trong hai tháng ấy là mùa thi hạch. Học trò trông hai tháng ấy tới mà cái ngực nó đánh phập phồng. Phập phồng nhứt là đến cái ngày thi ngày hạch.

Năm nay mùa thi lại kề tiếp với mùa tuyển cử nghị viên tây trong Nam-kỳ. Dở một tờ báo tây trong Nam ra thì đây là chuyện tranh cử Tôi đương ngồi làm việc, một ông bạn cầm tờ báo vừa cười vừa hỏi: «Không biết mấy ông nghị trúng cử họ có vui bằng các học sanh trúng thi không?»

Câu hỏi đơn giản mà tẻ ra khó trả lời, vì cái thú của học sanh được tên yết bảng vàng với cái thú của ông nghị trúng cử, mỗi đàng mỗi khác: học sanh rán cho đậu được là để vẻ vang với chúng bạn cái chơi, để cho vui lòng cha mẹ, nếu không nữa cũng để cho bù cái công ăn học bấy lâu. Cái thú trong sạch mà nồng nàng. Còn cái vui của ông nghị hẳn cũng như cái vui của bác thầu đấu được một công việc anh đi buôn ngó thấy cái lợi bền chưn... Đó là tôi nói một phần ông nghị chớ không nói toàn thể ngài viên đâu.

Câu hỏi của ông bạn làm cho tôi thấy học trò với nghị viên có rất nhiều cái có thể đem ra so sánh.

Trước hết học trò học 2 năm, 3 năm rồi tới kỳ thi, rồi 2, 3 năm nữa tới kỳ thi nữa. Ông nghị cũng vậy: khóa nầy ra ứng cử trúng; mãn khóa nầy 3 năm, 4 năm lại ra ứng cử khóa khác. Học trò năm nay đi thi rớt, kỳ sau đi thi nữa; ông nghị ra ứng khóa nầy hỏng, khóa sau lại ra ứng cử lại...

Đồng là vậy đó. Nhưng mà có khác. Học trò năm nay thi, rồi hai ba năm nữa thi lại v. v. nhưng mỗi lần thi thì mỗi lần tấn tới: do bực yếu lược lên bực sơ học, rồi trung đẳng, cao đẳng. Còn ông nghị? trong thời gian một khóa là 3, 4 năm ông làm đồn điền thì cử việc làm đồn điền, ông rung đùi ngâm thơ thì cử việc rung đùi ngâm thơ rồi mỗi năm đến kỳ nhóm hội lại xách gói xuống trường an chơi đó một bửa... thì có làm gì mà nói chuyện tấn bộ vớ thối bộ?

Còn một đều khác nữa. Học trò mà rớt lần đầu còn đi thi lần sau, có lẽ lần sau nữa, nhưng đến một hồi lớn quá hạn thì chịu! không trường nào chứa nữa, và cũng không ai cho đi thi. Nhưng ông nghị thì khác: khóa nầy ra ứng cử không được phiếu nào, khóa sau cũng cứ ứng cử, rồi cứ 3 4 năm lại ra ứng cử một lần cho đến già đời mãn kiếp là hết chuyện.

Nhưng có đều khác nầy mà học trò không làm sao bì lại nghị viên: học trò khi thi hạ h là phải đối phó với thầy chấm thi là hạng người học lực giỏi hơn mình, nên ăn nói mỗi đều mỗi cẩn thận không dám nói bậy. Còn ông nghị — tôi nói một phần nghị viên Trung-kỳ ta — phần nhiều phải đối phó với cử tri là bọn làng hủ lậu, và người ở thôn quê khù khờ dốt nát, thôi thì nói trời nói đất chi, miễn là đi xe hơi, uống rượu.....

Tôi có nghe chuyện một cậu học trò thi sơ đẳng, vào vấn đáp, ông thầy hỏi về loài nhai-lại (les ruminants). Cậu ta nó lớ quớ chi đó ông thầy đã buồn cả tai, bèn bức khúc hỏi:

— Thì thử kể một cái ví dụ loài thú nhai-lại thử nào!

— Thưa, ví dụ: con bò...

— Kể một con nữa!

Đến đây trò ấy quỳnh, vì cái chượng ấy trò học cầu thả, không nhớ con nào nhai lại nữa, mà sợ kể con khác thì sai đi bị hỏng. Thầy ta hỏi tiếp, cậu ta thưa:

— Thưa.. một cái ví dụ nữa là con bò khác!

Trò nói không trật! nhưng ai lại kể đến hai con bò bao giờ! Đó là vì học trò ở cái địa vị trái hẳn với phần nhiều ông nghị ở xứ ta. Vì các ông nghị họ có quyền nói...

Vì vậy mà tôi cho làm nghị viên sướng hơn làm học trò.

Lạnh Hàn

Tin đường xe hỏa phía Nam Trung-kỳ

Như đã nói, vì trận bão dử dội vừa rồi mà con đường xe hỏa phía nam bị hư hỏng nhiều chặn. Nay được tin sở xe hỏa cho hay rằng:

1) Giữa Saigon-Nhatrang, chuyến tàu ban ngày chở hành khách đã bắt đầu chạy lại được từ ngày 16 Mai, nhưng cũng còn phải sang xe hơi lại chặn Tourcham-Đôngnai.

Đến 25 Mai thì có lẽ hai chuyến tàu ngày đêm, chở hành khách, chạy được, nhưng cũng phải đổi tàu lại cầu Sông lòng sông. Đến cuối tháng Juin 1932 thì mới y lại như cũ.

2) Giữa Tourcham và Dalat, đến ngày 25 Mai, chiếc tàu đêm chở hành khách sẽ chạy lại, cứ mỗi tuần hai lần; đến Krongpha cũng còn phải sang xe hơi cho đến Dalat.

Lâu lắm cũng đến 10 Juin thì chặn đường nầy sẽ được tử tế lại.

Tàu Georges Philippar bị cháy

Marseille, 17 Mai — Chính trong đêm chủ nhật rạng ngày thứ hai (15-16 Mai) trên tàu Philippar phát hỏa. Viên trưởng-tàu tưởng có thể tắt được lửa và đi được đến Aden. Đến 5 giờ 54 phút thì lửa càng cháy dử. Dần dần tình hình rất nguy ngập, viên trưởng-tàu định cho hành khách lên, đánh vô tuyến điện kêu cứu tàu lúc ấy ở cách Gardafui 5 hải lý, gần cửa bể Somalis italienne.

Tại miền ấy có nhiều tàu đi lại nên lập tức họ đến cứu ngay.

Hai chiếc tàu Anh «Mahsuda và «Contractor», chiếc tàu Nga «Soviets Kaia» và chiếc tàu Nhật «Hakoni Maru» lập tức đến nơi ngay. Hai chiếc tàu Anh nữa cũng từ xa vội đi lanh để cấp cứu.

Tàu «Contractor» cứu được 129 người, «tàu Mahsub» cứu được 134 người, nhiều tàu khác cũng cứu được nhiều. Tàu «Soviets Kaia» cứu 420 người, có viên trưởng tàu nữa. Tàu «André Lebon» đi sang Đông-dương vừa đến nơi cũng cứu được 420 người và đi về Djibouti.

Danh sách những người cứu được có lẽ đến mai mới biết rỏ.

Trong chiếc tàu nầy có quan Thượng-thư bộ hộ Nam-triều, Thái-văn Toản. Có tin đích xác rằng quan cũng vào số người cứu được. Hiện nay quan ở Djibouti với một người linh hầu. Còn ông thơ ký Nguyễn văn Hợp thì chiếc tàu khác đem thẳng qua Marseille. Nghe nói các thứ nhu chương và bửu vật đem qua dâng cho vua Bảo Đại và đồ hành lý của quan bị cháy mất hết. Quan có điện về xin làm lại các thứ ấy, rồi cuối tháng Mai nầy quan Tuần vủ Quảng-bình sẽ đem sang sau.

Một tờ báo Anh bình luận bức thư báo cáo của ban điều tra Quốc-liên

Về bản báo cáo của ban điều tra Quốc-liên, một tờ báo Anh bình luận, nói rằng: Theo công việc ban điều tra đã làm lâu nay, thì ban điều tra chỉ là người kính lý đi trước cho bọn đương cuộc của quân Nhật ở Mãn-châu. Cứ như bản báo cáo đầu tiên toàn theo tin tức của người Nhật cho đến số quân Nhật và tình hình điều động ở Mãn châu, hình như toàn của Nhật tường Bản-Trang cung cấp cho.....

ETABLISSEMENTS

BOY-LANDRY

Place du Théâtre — SAIGON
Boul. Rollandes et Henri-Rivière — HANOI
Boul. Paul-Bert — HAIPHONG
THAKHEK — LAOS

Vì mua buôn tại Tây nên bòn Chi-điểm của chúng tôi ở Đông-Pháp

BAO GIỜ

cũng có thể hiến các quý-vị được những hàng thật

THƯỢNG HẢO HẠNG

mà giá lại

RẤT RẺ

THẾ GIỚI THỜI BÌNH

VẤN-ĐỀ VIỄN-ĐÔNG SAU NÀY

Lâu nay vấn đề Viễn đông toàn cả thế giới đều chú ý, gần đây nhân cuộc Trung Nhật xung đột mà vấn đề ấy lại càng quan trọng. Mới rồi một tờ báo Tàu có đăng một bài bàn về vấn đề ấy, tuy lý rõ ràng mà ngụ luận cũng thiết thực, lược dịch sau này cung cho các nhà quan sát thời cuộc cùng xem:

Vấn đề Viễn-đông tuy là lời nói chung, song nói cho xác thiệt thì vấn đề ấy mà gây nên cuộc thế giới chiến tranh tất là cuộc Mãn-Mông vậy. Mãn Mông yên thì Trung quốc yên; Trung-quốc yên thì quyền lợi hệt cương ở Trung quốc mới bảo thủ được. Trái lại Mãn-Mông mà bị ai xâm chiếm thì cuộc hòa bình ở Viễn-đông nhân đó mà phải phá hoại. Không những trái với ước công ước tôn trọng chủ quyền lãnh thổ của Trung-quốc, mà chủ nghĩa quân đồng quyền lợi cùng chánh sách khai phóng môn bộ của các nước, đều mất cái mực công bình. Vấn-đề Viễn-đông bèn sinh ra ảnh hưởng rất lớn. Nếu không đến ngày khôi phục nguyên trạng thì không thể nào giữa chừng mà dứt ngang được. Đều ấy đã thấy được đại khái.

Nay người Nhật đối với Mãn-Mông, đã thực hành theo kế hoạch Điền-Trung, lại còn một mặt thì lợi dụng Phổ-Nghi tạo thành nước mới để đối Quốc liên, một mặt thì lại thị oai nơi Thượng hải Ngô Tùng để khiến chế binh lực Trung quốc. Cách hành động ngang ngược, so với người Đức gây họa Âu chiến đồng một lối đã tâm bằng bái, không đến lâm rối cuộc hòa bình của thế giới thì không thôi. Tuy vậy người Đức làm rối cuộc hòa bình, rut cuộc bị công lý và nhân đạo đánh đổ; nay người Nhật xâm chiếm Mãn-Mông nhiều loạn Ngô Tùng Thượng hải, mà thế giới có ai dùng vỏ lực để ngăn đón cái hành động bạo hoạnh ấy không? Ấy là một đến câu phải quan sát.

Theo hình thế Bắc Mãn mà xem, người Nhật can hiệp đến đường Đông-thiết và phiến động bọn Bạch Nga, có ý khêu chiến với Nga chăng? đến ấy con nghi, mà xem bên Tô Nga thì hiệu triệu phi cơ, sung lữ quân bị; gần đây lại có tin đồn quân 40 vạn chuẩn bị khai chiến. Thế thì vấn đề Viễn đông có gây thành cuộc Nhật-Nga chiến tranh không? Cũng chưa biết chừng.

Còn xem mặt Thái bình Dương, người Nhật khoe khoang hải quân, tự phụ là chủ ông ở Thái bình Dương, không phải mới từ ngày nay. Bên kia, người Mỹ phản đối chủ nghĩa xâm lược của người Nhật mà khoách trương hải quân và tập trung quân đội ở Thái bình dương, cũng không phải là mới đây. Phương chi bên Nhật nói panch rằng: «cự Nga kháng Mỹ», thì bên Mỹ cũng pho lưu rằng: «kính tế tuyệt giao». Vấn đề Viễn đông, có thể gây thành cuộc Nhật Mỹ chiến tranh không? Cũng chưa biết chừng.

Tóm đại cuộc lại mà xem thì rõ nên như Quốc liên không có phương pháp gì giải quyết được vấn đề Mãn-châu, kết quả tất kéo dài lâu ngày mà chiến họa nhân đó càng thêm to. Phương diện người Nhật tất không thể nào thu được cuộc thắng lợi cuối cùng. Còn Trung quốc nếu định phải dùng tinh thần dân tộc tự quyết mà tự lo cách đối phó; nếu không thế mà cứ ỷ lại kẻ khác thì cuộc thắng bại sau này không biết đâu mà đoán.

* * *

Bằng theo ý kiến của nhà viết bài trên, nếu cuộc Mãn-Mông kéo dài ra thì Nhật Nga đánh nhau hoặc Nhật Mỹ đánh nhau, thế nào cũng không tránh khỏi. Mà cuộc Mãn-Mông có khỏi cái nạn kéo dài ấy không? cuộc hòa bình thế giới nghe cũng rung rinh lắm nhỉ!

Khách-Quan

Tin đường sá ở phía Nam Trung-kỳ sau trận bão

Saigon 16 Mai — Về việc lập đường thông thương trong miền bị trận bão lụt tàn phá hôm 4 Mai vừa rồi, sở lục lộ đã báo cáo suốt đường thuộc địa thứ nhất (gồm cả việc qua sông Long-sơn) đến hôm nay các xe du lịch đã đi lại được như thường. Đường thuộc địa số 11 từ Phanrang đến Dalat, hôm nay cũng đã đi lại được nhưng vào khoảng Krongpha đến Believue phải cẩn thận lắm mới được. Con đường thuộc địa số 12 từ Phanthiết đến Dalat, các xe ô tô cũng đã đi lại được như thường, trừ đi qua cầu Dahim (km 130) mới có phà chở được các xe cộ nặng dưới 1500 kilos. Các xe cam nhông phải chở hàng qua đó.

Đường điện thoại đã sửa lại xong từ hôm 14 Mai.

AI CÓ

Bạch-Thôn-Trùng?

Trùng như rơ mít, xin cứ hỏi mua nơi M. NGUYỄN-TRUNG-THẦM *Quangxa Donghoi* thuốc trị rất thần hiệu, không phải tác ah đâu.

Xin đoan rằng ai uống thuốc ấy mà trùng không ra, không lành bệnh thì cứ viết thơ nói, chúng tôi sẽ hoàn tiền lại ngay, giá hai hộp vừa uống lành 1$20. Ai mua buôn từ 20 hộp trở lên xin tính hoa hồng 25%. Ai giới thiệu được 15 người mua xin tính hoa hồng 25%. Bán mua theo cách nhận hóa giao ngân.

ÔNG A. E. BABUT THỰC NHỚ CHUYỆN CŨ ĐƯỢC DAI

(*Tiếp theo trang nhứt*)

động lòng» tôi vẫn tự nhận mà không chối, song xin ông hiểu rằng theo học thuyết tập quán và tánh tình người Nam chúng tôi thì đối với cái lối so sánh lạ đời ấy, trừ người vô tri giác, phần đông ai cũng động lòng, có đều họ để bụng mà không nói, duy tánh tôi ngay thẳt nên nói thẳng ra đấy thôi. Còn ông nói «chấp nhất và không nhận mình lầm trong sự xét đoán đầu tiên của mình», cái bệnh ấy tôi nhận phần nửa, xin chia bớt nửa phần cho ông, vì ông cũng chấp nhất mà không chịu nhận sự lầm đầu tiên của mình như tôi vậy. Nhưng đồng bịnh tương liên, trong hai bạn đồng nghiệp già, tôi có lời cảm ơn ông và xin nhận hết đi cũng không ngại gì.

Phụ lục hai bức thư như sau:

Hanoi, le 3 Janvier 1930

Thưa ngài.

Ngài có lòng tử tế gửi danh thiếp cho tôi trong ngày tết vừa rồi, tôi xin gửi lời cảm tạ.

Nhân nhịp, tôi xin nói để ngài biết cho rằng: bài giả lời đăng trong qui báo (ngày 28 decemvre 1929) làm cho tôi rất phiền lòng. Có lẽ nào người ta lại nhận làm tư tưởng tôi đem thế 7 Pháp-Việt-tập-chí của chúng tôi bàn luận về lẽ gì cũng đều rõ ràng.

Điều tôi thì dụ để cho rõ lý hơn, không có đều gì là làm nhục người Annam cả. Đối với người Pháp, nếu gặp việc như thế, tôi cũng dùng một sự so sánh như vậy.

Khi tôi tranh luận với người Annam, tôi cũng coi như tôi tranh luận với người Pháp, không bao giờ tôi có ý làm nhục riêng ai. Đối với mọi việc, nếu ta nghi ngờ nhau có ý nầy ý nọ, thì không thể tranh biện cùng nhau được. Hay là ông phụ bút trong qui báo đọc báo mà không xét nhận rõ ràng? nếu quả như vậy thì rất nguy hiểm, vì một nhà làm báo khi đọc các bài, cần phải biết cân nhắc kỹ càng.

Tôi xin gửi lời cảm tạ ngài lần nữa, sau hết xin ngài tin ở lòng thành thực của tôi. A. E. Babut

* * *

Huế, le 7 Janvier 1930

Thưa ông.

Tôi đã tiếp được thư ông, những lời trong thư tôi đã hiểu cả, vậy xin thưa thực lại cho ông rõ:

Theo như tư tưởng người Annam chúng tôi ngày nay, thì hai bài trong Phap Việt-tập-chí không thích hợp chút nào; tôi sở dĩ dâng mấy câu bác sơm là lấy lòng thành thực mà trung cáo cho bạn đồng nghiệp đó thôi.

Người Pháp ở Đông-dương nầy mà hiểu tiếng Annam là một số rất ít, nên muốn cho người Pháp biết rõ tình thế cùng xu hướng của người Nam, thì trong mấy tờ báo quốc ngữ mà người Pháp chủ trương, cần phải cẩn thận và kỹ càng hơn.

Mấy lời tâm sự chúc ông được khương hảo và tờ tạp chí của ông phát đạt. Huỳnh-thúc-Kháng

SÁCH DẠY

TẬP VÕ TẢU

QUYỂN SỐ NHẤT đã in lần thứ 3 có thêm 7 miếng bài giao Giá 0.25.

QUYỂN SỐ HAI đã in lần thứ 2 có 6 bài võ là Thiếu-Lâm Quyền-Pháp đệ nhất... đệ nhị... đệ tam đệ tứ... đệ ngũ và đệ lục. Cộng 115 hình vẽ dễ luyện cho thành nhạn chân tay... Lại có cả bài thuốc Hồi-nguyệt cứu-thương-Tửu để bóp những chỗ bị đau rất hay đã kinh nghiệm. Lần nầy hình rất rõ, giá 0p.30.

QUYỂN SỐ BA có 6 bài võ đặc-biệt cho người khá tập là 1. Tôn-hầu-Mỹ-Quyền tức là Hầu-Quyền 2 Hắt-Bộ-Liên-Hoa-Quyền, 3. Mai-Hoa-Quyền bài nầy đi kín đáo lắm, như hoa mai) 4 Tầm-nội-Công (Tầm mạng rất độc-biệt nếu luyện đến nơi nhỏ khi bị đánh rất nặng vẫn không việc gì, xem như mấy người Khách năm nọ đã giúp sức. Lòng tiền họ cầm cả một cái gậy sắt đánh vào chân kêu đến ngàn ai trông thấy cũng kinh, thế mà chỗ chạp chỉ cùng mà đã lên mà không việc gì! Lại có những miếng đỡ đòn và bắt, và gỡ rất tốt, giá 0p.30 một quyển.

QUYỂN SỐ TƯ đã in lần thứ hai có bài cho lớp Cao-đẳng học, vì có rất nhiều thế đánh võ hình vẽ rõ rệt Giá 0p.30.

HỌC VÕ TÂY Giá 0$60

Là cuốn sách học rất tốt của ông TRẦNH ĐÌNH-BẢO hội viên trường Thể Dục Hanoi soạn. Có 175 hình vẽ rất rõ có nhiều hình vẽ dạy đánh hai người và 42 dạy từ THỦ-THẢO đến DANH-VÕ và các miếng đánh võ đỡ... rất khéo.»

Ai muốn các sách kể trên nầy thì xin mandat gửi cho nhà xuất bản như sau: NHỰT-NAM THƯ-QUÁN 6 HÀNG-BÔNG HANOI.

MỘT CUỘC PHỎNG-VẤN ÔNG CAM-ĐỊA

(*Tiếp theo trang nhứt*)

— Nếu tôi có quyền chính trong tay, thì tôi không làm đoạt hoặc cho phép ai làm đụng nó mà cố ý sự bất tuân lệnh, bất kỳ ở đâu, bất kỳ trong trường hợp nào bởi vì đó chính cái phương pháp để bình vực quyền lợi của con người ta cũng như vũ lực là phương pháp bình vực quyền lợi của mọi vật.

— *Nghe nói ngài không tán trợ những cuộc vận động của dân chúng trong các nước Ấn-độ, mục đích là đòi nơi các ông nắng nhưng quyền lợi mà ngài đòi nơi người Ang lê trong nước Ấn-độ thuộc Ang-lê, đều ấy quá có không?*

Ông Cam địa ngó chúng tôi, ra bộ ngạc nhiên, tôi cái chính cái tin đồn ấy.

Chúng tôi nói, theo ý ông thì «độc lập» vơ, «liên đàng hợp tác trong các công việc của Đế quốc khác nhau tại chỗ nào?

— Có, mà cũng không có khác nhau cao nào nét, ngừa là hai nước độc lập trong một đế quốc có thể hiệp tác với nhau, nhưng hiện nay Ấn độ chưa được ở vào địa vị độc lập, thì sự hợp tác giữa Ấn độ và Ang-lê trong Đế quốc không thể so sánh với sự độc lập được, bởi vì người ta chỉ có thể so sánh những vật đồng giống với nhau, mà ở đó, không có hai vật đồng giống. Nếu có sự hợp tác giữa Ấn-độ và Ang-lê, thì Đế quốc phải tiêu diệt.

— *Trong sự liên đàng hợp tác có nghĩa phải rút viên kinh lược về không?*

— Tôi nói Đế quốc phải tiêu diệt, nhưng tôi không thể nói chắc có phải bãi quân chủ nay không. Hiện nay tôi không thể nói rằng vua nước Ang le sẽ không phải là vua của nước Ấn độ nữa.

— *Trong kỳ hội nghị ở Lahore, đàng thiểu niên Ấn-độ phản đối điều đề nghị giải hòa và bình vực một nước Ấn-độ độc lập không có vua; đều ấy ngài có để ý đến không? Nay nếu cứ nói với họ rằng cứ để chế độ quân chủ ý nguyện như thế, thì không phải là một chánh sách không hay hay sao?*

Ông Cam địa vẫn tự chiếm mà trả lời rằng nếu ở Karachi người ta hỏi câu hỏi ấy thì ông cũng trả lời như thế.

— *Thế thì ý kiến ngài với ý kiến ông Malaviya là người bên phía phản đối tại hội nghị Lahore, khác nhau tại chỗ nào?*

Ông Malaviya muốn để Đế quốc, còn tôi thì không muốn thế.

— *Ngài có xem vua Georges là người chiếm đoạt ngôi vua ở Ấn-độ không?*

— Tôi cho nước Anh và vua Georges là người chiếm đoạt Ấn độ.

Vì sao ông Cam-địa nhượng bộ?

Chúng tôi lại nói, theo ý ông, một nước phản đối sự bóc lột quân chủng có thể nào dự phần vào trong một Đế quốc căn cứ nơi sự bóc lột các nòi giống yếu hèn hơn mình mà sống, được không?

— Không được, ông Cam địa trả lời. Tôi tán thành sự phá bỏ chính sách cai trị của chính phủ Ang-lê. cũng như tôi tán thành sự phá bỏ chế độ tư bản, nhưng không xâm phạm đến tư bản và nhà tư bản.....

— *Vì lẽ gì mà ngài ký hiệp định với viên kinh lược Irwin? Như người ta nói với chúng tôi, lúc ấy cuộc vận động quốc gia, nếu không có hiệp định ấy, thì e phải hỏng mất, có phải vì lẽ ấy chăng? Có phải là ngài cùng Hội nghị sợ chánh sách võ lực của chính phủ Ang-lê chăng?*

Vì thuyết «bất bạo động», các ngài cứ phấn đấu luôn, nhưng không chịu ra đương đầu với võ lực của chính phủ Ang-lê, như thế không phải hay hơn sao? Tuy như thế cuộc vận động có thoái bộ mà bằng theo thuyết «bất bạo động» thì thất bại mà lại thành ra đắc thắng!

Ông Cam địa ra sức bình vực cái thái độ kỳ khôi của ông trong khoảng gần đây.

— Nói cuộc vận động của chúng tôi sẽ bị thất bại là nói sai xa. Cuộc vận động của chúng tôi vẫn tấn hành luôn luôn. Có thể, nay là cũng có lẽ có một đôi khi nó bị chập chơn thiệt; nhưng tôi không biết, bởi vì những khi ấy tôi đương ở trong ngục thất. Đương lúc các người tín thuyết «bất hợp tác» không được sốt sắng, mà lại nhượng bộ thì là trái với các điều luật «bất hợp tác». Cũng chính lúc đó, họ không chịu nhượng bộ đâu. Tôi không hề nghĩ rằng cuộc vận động của chúng tôi có núng thế, nhưng tôi ký hiệp định ấy cũng vậy, mà hiện bây giờ đây cũng vậy. Tôi ký hiệp định ấy, bởi vì nó chính đáng, hợp với chủ nghĩa «bất hợp tác».

«Ông nói chúng tôi ký hiệp định ấy là vì muốn tránh những sự đau đớn, có lẽ cũng nhầm. Bởi vì đưa người ta ra chịu những sự đau đớn một cách vô lối, là một đều trái với chủ nghĩa «bất hợp tác». Nếu như chúng tôi ký hiệp định vì những cớ gì đê hèn hoặc ích kỷ, thì cái lý của ông mới cùng được».

Về việc ký hiệp định, ông Cam địa phân đường lúc đó có sự chậm trễ trong cuộc vận động quốc gia ở Ấn độ, nhưng ông nói ông không biết vì ông đương ở ngục thất. Nhưng cách đây mấy tháng, ở Vienne, tôi có gặp ông Vithalba Patel, là một tay lãnh tụ có thế lực ở Ấn-độ, là người giúp việc cho ông Cam-địa, ông ta nói với tôi rằng chính ông ta cũng không hiểu thái độ ông nầy thế nào; ông ta nói: ông Cam địa là cái hồn của cuộc vận động độc lập cho nước Ấn-độ, và là người phản đối sự hợp tác giữa Ấn-độ và Ang lê hơn ai hết, mà lại thình lình khuyên dân chúng nạp thuế và đừng tẩy chay các hàng hóa Ang-lê nữa.

— *Vì lẽ gì mà trong hiệp định, ngài không nhắc đến chuyện lính ở Garhavali vì không bắn một đám người tay không mà bị phạt? Họ bị phạt vì không làm một việc bạo động, vậy đối với thuyết «bất bạo động» của ngài, ngài nghĩ thế nào?*

— Một người lính được lệnh bắn mà không bắn, ấy là không giữ lời ước của mình, phạm một tội lớn. Tôi không thể bảo các quan chức và lính tráng đừng tuân lệnh. Bởi vì đến khi tôi lên cầm quyền chính, tôi cũng sẽ dùng họ; nếu ngày nay tôi bảo họ đừng tuân lệnh thì tôi sợ ngày sau đối với tôi họ cũng làm như thế.

«Nhưng nếu họ không thể tận làm làm những đều người ta bảo họ làm, thì họ có thể xin từ chức.

Theo những lời ấy, thì ông Cam đã thú thật rằng một ngày kia ông cũng sẽ ra những lệnh mà lương tâm của lính trong cũng không ưa học. Câu trả lời sau cùng đó, chẳng những làm cho chúng tôi thất vọng, mà còn làm cho chúng tôi sợ nữa.

Chi thi chi, chúng tôi xem cuộc phỏng vấn nầy như đã làm phai mất bớt một chuyện đồn huyền.

N. S. dịch

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Giúp dân bị bão miền nam Trung-kỳ

Về sự tai nạn miền Nam Trung-kỳ, ở Huế đã mở cuộc cứu giúp.

Ngày 19-5-32, có 3 cô thiếu nữ của ban cứu tế thân hành tới từng nhà quyên tiền.

«Một miếng khi đói bằng một gói kui no». Có ai nở lam lơ về việc nghĩa ấy sao? Pn. V.

Kỳ thi Sơ-học yếu-lược năm nay

Kỳ thi sơ-học yếu-lược năm nay nhằm vào ngày 17-5. Số học-sanh được trúng tuyển tất cả mấy trường gần tới 600.

Kỳ thi nầy tuy cũng thường nhưng đối với may cậu mấy cô được trúng tuyển cũng đã mừng hết lớn rồi.. Song số trúng tuyển mừng đã đành, còn số bị nỏng 2 lần mention chữ pháp rồi đây sẽ quẹt nước mất bước ra khỏi trường chưa biết bao nhiêu.

M. N.

Cô Nguyễn-thị Lài chưa hết điên

Theo câu nói «Cô Nguyễn-thị-Lài thật hết điên chăng?» trong số báo gần đây của ông Mục-nhi nói chuyện cô Nguyễn-thị-Lài đã về nhà, ai cũng cho là cô hâm ý hồ nghi; mà hồ nghi là phải, vì cô ấy đã về nhà chữa bệnh tinh vẫn chưa phần giảm.

Sở dĩ cô Lài phải về nhà là vì đã trải mấy tháng điều trị tại nhà thương nhưng xem ra không có hiệu quả gì; thân sinh cô muốn chữa bệnh cô bằng thuốc Bắc nên phải đem về.

B. A.

VINH

Cũng là chấn hưng công nghệ

Muốn cho công nghệ càng ngày càng tinh xảo, một bọn thợ may ở Vinh độ 30 người họp nhau lại mở thành một cuộc may chung. Mục đích họ là cốt để người khéo kẻ vụng bay về lẫn nhau. Họ đã cùng nhau thuê một căn nhà khá rộng, có thể chứa được vài ba chục cái bàn máy và bốn năm chục người thợ làm. Công việc làm có thì giờ và thưởng phạt phân minh: Bất luận kẻ khéo người vụng, có bao máy hay không, đã là thợ may thì họ rủ nhau lại một chỗ cả.

Cái đời khó khăn nầy mà biết giúp đỡ lẫn nhau thời có gì hay bằng. Song ở xã hội ta xưa nay chưa từng thấy một đoàn thể nào trên ba mươi người không có một cái qui luật gì ràng buộc mà đứng vững được. Mà muốn đứng vững, thì ít nữa cũng phải có kẻ cầm cương cho đứng đầu và các phần tử trong đoàn thể phải có một tấm lòng công đức hoàn toàn. Đoàn thể thợ may nầy, về phần kiến thì thì ai cũng công nhận là hay, song kết quả thế nào thì tại chỗ thật lâm trong đoàn thể ấy. H. P.

NGHỆ AN

Nhận chưa đủ tiền đất

Tôi là Cao-thị-Tựu ở xã Hoàng-cần, tổng Thông lạng phủ Hưng-nguyên, xin quan trên xét cho việc sau nầy:

Nguyên tôi có một sở ruộng hai sào 8 thước, parcelle 221 ở Section 1 địa phận xã chúng tôi, bị nông giang đào choán hết cả. Nhà nước trả tiền cho những ruộng đất bị đào cứ mỗi thước vuông giá 0$056; ruộng của tôi có đến 765 thước vuông, thế mà hôm nhà nước phát số tiền về, ruộng tôi đã viết sai tên là Cao-Cửu mà tiền lại được có 24$84, lý trưởng bắt tôi ký nhận, tôi không chịu ký. Lý trưởng bảo việc sai lầm do tự đâu, chớ y không biết, ép tôi phải ký cho xong. Tôi ngui rằng: ruộng bị đào mất cả mà tiền lại được có nửa phần, như thế thời ức tính quá! Vậy tôi dám xin quan trên thương đến tình dân, tư cho tòa Nông-giang xét lại thế nào, để cho tôi được nhận đủ giá tiền vạt ruộng bị đào.

Kính bẩm

Cao thị Tựu

L. T. S. — *Sự trả tiền đất nầy nghe có nhiều nhà nghiệp chủ bị thiệt thòi, quan trên nên lưu ý.*

(Xem tiếp trang sau cột 8)

Bắt đầu từ tháng Juin, QUAN-HẢI TÙNG-THƯ sẽ xuất bản đều, mỗi tháng một quyển hoặc hai quyển.

Ít bữa nữa sẽ đăng tên 30 bộ sách sắp xuất bản.

SỐT RÉT!..

NGÀ NƯỚC!..

Ai bị sốt rét? Ai bị ngả nước? Hãy viết thư về Hiệu BÍNH-HUY *44 Maréchal Foch* Vinh *mua ngay 2 liều thuốc* PHÁT LẠNH PHÁT NHIỆT *mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng lâm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cùng; nếu ai dùng không khỏi, bản hiệu xin cam-đoan trả tiền lại. (Thuốc nầy đã phân chất tại phòng Thí-nghiệm Đông-dương Hanoi).*

Nên chú ý rằng:

HIỆU NÀO CHẾ

THÁI-QUANG-KHIẾT

ở QUINHON

Bán thuốc đã tốt mà rẻ, Chuyến tàu nào cũng có thuốc bên tây lẫn cả, nên thuốc được mới luôn. Ở xa mua gởi hết sức mau.

DẦU

KHUYNH-DIỆP

油葉傾

ĐA NỔI TIẾNG HAY

Nấu tại Phương-Xuân (Quảng-Bình)

Kho chứa dầu nước tại Đồng-Hới

Sở phát-hành tại Bến-Ngự Huế

VIỄN-ĐỆ

11 — Quai de la Susse — 11

HUẾ

GIẤY THIẾP TẮT: Viende Hué — GIẤY NÓI: 87

Ai muốn...

tại hiệu VĂN-MINH mới bào chế một thứ thuốc trà «VĂN-MINH» vừa ngon vừa rẻ. Ai muốn mua sỉ mua lẻ, hay muốn làm Đại lý, xin gởi thơ thương lượng.

Kính cáo,

Maison VĂN-MINH

Village Ngọc đoài

poste

(NORD-ANNAM) PHÚ-NGHĨA

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đó, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, hoi làm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi khàng tiếng. Xin qui ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác-Hữu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu nội ngày thì hết ho. Hiệu thuốc này có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiếm nếu dùng thuốc ho nầy mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc nầy làm bớt chớ tuyệt không đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi lấy đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc nầy hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:
Ở Phontiou: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.
Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.
Ở Vientiane: Bùi-văn-Khởi commerçant.
Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.
HUẾ (Citadelle): Hồ-tri-Phái maison Thuận-Ích
FAIFO: Bazar Hồng-Lợi 152 Pont Japonais
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh commerçant
PHANRANG: Huỳnh-văn-Tran 11 Maréchal Joffre
QUANGNGAI: Madame Phạm-Hòe commerçante
NHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRI: Châu-nguyên-An chez Hoa-Long hiệu
PHANTHIẾT: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Giang, 7 Rue Hàng-Thành

Mua sỉ buôn bằng 30% vở phí tổn chịu, do nơi
NGUYỄN-VĂN-PHỐ
Boîte Postale n° 63 -:- Saigon
(Còn cần thêm nhiều đại-lý) Giá 0$14

合 Maison HOP-THINH 益

SOIERIE & MERCERIE
33 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang
HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa. The thâm, hàng đen, the các màu trơn và hoa. Lụa thâm các màu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải màn, chẻ hạt. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kẻ trên. Các Quí khách ở xa xin viết thư về lấy mẫu và giá hàng, bổn hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như đồ da, valise, yên ngựa, cặp sách, giầy giép, ví da, đồ đồng, đồ thiếc, như mặt gỗ vân vân.... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các qui khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gởi hàng đi các nơi theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các qui khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch
Mme NGUYỄN-THỊ-SÂU
HỢP-THỊNH
Soierie & Mercerie 33 Rue des Cantonnais
HANOI

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Quyển thượng và quyển hạ
Mỗi quyển 0$20

CAO! THỰC! RẤT TỐT!

Cao, thực của bản hiệu nấu rất công phu, rất kỹ tốt!

Cao Hồi-cốt	4$00 một lạng	Cao ích-mẫu	0$20 một lạng
Cao Khỉ	3.00 »	Cao Ly-thiềm	0.20 »
Cao mê	0.75 »	Cao Đại-bổ	0.60 một lọ
Cao Quy bản	0.30 »	Thuốc rất tốt	0.20 một lạng.

Mua buôn có giá riêng. Xin các ngài vui lòng chiếu cố cho.

Nay kính mời
VĨNH-HƯNG-TƯỜNG
VINH
và các chi-điểm các tỉnh

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

Cái hủ lệ nên bỏ

Ở làng Hưng-nhân, tổng Phú-lộng (Hưng-nguyên), thường năm ra Tết có lệ « cỗ bánh » thiệt bại cho con nhà nghèo quá. Lệ ấy làm đồ thức bánh. Đến phiên ai thì người ấy phải làm một thứ (do làng định), 1 cỗ như vậy tốn hết độ 2$00. Lúc cúng xong lại chia ra từng người.

Lệ nầy đối với nhà khá thì không đến nỗi gì. Còn dân nghèo mà chạy cho được 2$00 thì nguy lắm! như năm nay thì có lẽ phải cầm vợ bán con đi mới đủ số tiền ấy. Làm gì như vậy, thần có bắt cúng đâu?

Người làng

QUẢNG BÌNH

Giả mật thám

Năm nầy quan trên sức cho phép dạy trường tư, thế mà có bọn giả làm mật thám đến các trường tư sách nhiễu. Mới rồi, viên Phó tổng Trung quán có tóm được một người khai quê quán ở làng Lộc-an (huyện Lệ-thủy) giả làm mật thám cho nhà học chánh, mấy lâu sách nhiễu nhiều nơi. Nay đã giải về tỉnh xử.

Dân thấy

QUẢNG NGÃI

Câu chuyện kẻ trộm hoành hành

Tôi tên là Trương-quan-Chánh ở làng Chú-tượng, tổng Lại-đức huyện Mộ-đức, đứng thay mặt cho hương lý làng Chú-tượng xin qui báo lấy lòng công bình đăng cho việc sau nầy: Báo Tiếng-dân số 480 ra ngày 23 Avril có đăng bài « vì sao kẻ trộm dám hoành hành, » ông Công tâm mạt sát hương lý làng chúng tôi vì dung túng kẻ trộm, khi ai là tối đoàn phu không được tiếp cứu. Làng chúng tôi tự lại rỏ là một làng thuần phong mỹ tục, có trật tự, biết tuân pháp luật; sự mất trộm thì chúng tôi không chối, vì năm nay bị nạn tùng thiếu nên cũng có sanh ra đạo đỗ hoặc heo gà hoặc bầu bí, vì đoàn phu chúng tôi sơ phòng, còn những đều phi pháp thì chúng tôi không phạm đến.

L.T.S. — *Một làng có trật tự biết tuân luật pháp như ông Trương-quan-Chánh đã nói, mà còn có sự ăn trộm, sự sơ phòng thì chưa gọi là thuần phong mỹ tục được. Vậy muốn cho người ta không chỉ trích gì, cần phải làm sao cho sự trộm cắp ấy tuyệt tích đi mới đáng là làng tốt.*

Mấy ngày bị mê thủ giam giữ

Vì ngày 1er Mai, nên Chánh phủ hết sức đề phòng. Bắt đầu từ ngày 28-4-32, những người . . . . . .

Không biết các phủ huyện thế nào, chứ huyện Nghĩa hành số người bị mê thủ tại lao huyện, ...

Khổ nữa là ở huyện Nghĩa hành có tên Cửu Quyền thừa nhịp lên mặt làm cho mấy người nầy bị khổ không nói được.

Từ ngày 28-4-32, thì các xã lục lục giải những người ấy đến huyện. Mới đưa tờ phụng nạp, quan huyện liền truyền đem xuống trại giam; bác Cửu dẫn vô lao khóa cửa kín mít, một ngày chỉ thả ra hai lần đặng ăn cơm tắm rửa và đi tiêu. Nhưng bữa ấy chưa mấy người nên ngoài sự cực khổ về nỗi ăn uống và đi đứng ra, cũng có chỗ ngồi nằm thơ thái.

. . . . . .

Ai có đời 6, 7 mươi người, kẻ đem cơm nhà, người mua cơm quán, lại có người đem gạo đến trại mà nấu, kẻ trước người sau, kẻ muộn người sớm, mà bác không thả ra lần lần, cứ đợi cho đủ số cơm mới thả ra một lượt. Ăn bốc ăn hốt, nuốt ngược nuốt xuôi, có người chưa kịp uống nước, bác cũng lùa nhào.

Vì khát nước quá sức, bửa 1-5 có mấy người ở tổng Cận (không biết tên) lén đi uống nước, bị bác ta bắt đặng, làm mặt giử trình lên quan, nhưng may quan huyện làm lơ.

Trong lao có ba người đàn bà, tối bửa 2-5 bác dả lịnh đòi, dẫn ba chị ấy ra ngoài sân huyện... Bị chị Nguyễn-thị-Trong, mắng cho nên bác ta đành câm miệng.

Lịnh ít lạc nhiều, quan trên có thấu mấy đều nầy chăng?

Trung-ngôn

PHAN-THIẾT

Vụ Cộng sản năm 1931 đã liễu kết

Về vụ Cộng-sản

14-15 Août 1931, nay tòa Nam án đã kết án:

Khổ sai 7 năm với quản thúc 7 năm 2 người:

Hồ-quan-Cảnh, quán ở Phú-hương Nghệ-an), ngụ ở Hàm-thuận;

Nguyễn-Thắng, quán ở Sa-bình (Quảng-ngãi), ngụ ở Hàm-thuận;

Khổ sai 3 năm với quản thúc 3 năm: 14 người.

Khổ sai 2 năm rưởi với quản thúc 2 năm rưởi: 2 người

Khổ sai 2 năm với quản thúc 2 năm: 7 người

Khổ sai 1 năm với quản thúc 1 năm: 3 người

Quản thúc 1 năm: 38 người

Quản thúc 9 tháng: 67 người

Quản thúc 6 tháng: 16 người

Grande Maison de Soierie
AN-LỢI
Vente en Gros
TONKIN -:- 77 Rue de la Soie -:- HANOI

Bản hiệu bán sỉ các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như Lĩnh bưởi, lĩnh bông mặt đậm, lĩnh nhuộm trong Nam-kỳ, lượng, lượt, suyền bông bắc biết tên, nõn, bông, quế, địa, sa bắc trơn và bông, lượng cẩm các, sa hột, hột ươi, the lá cả, nhiễu, kỳ-cầu, nái, lụa quần anh, lụa cổ-đô, lụa trơn và bông khổ rộng 0m75-0m80 và vải mang.

Hàng của bản hiệu nhuộm thiệt đen, lâng và đủ các màu, giá bán sỉ rất nhẹ, gởi đi các tỉnh theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (contre remboursement).

Bản hiệu lại có bán cả giấy bản, giấy mọi và giấy nhựa nữa.

Các qui khách ở xa muốn mua hàng của bản hiệu đã bán lại thì xin gởi thơ cho bản hiệu thương-lượng giá hàng, bản hiệu sẽ tra lời ngay. Nếu Qui khách mua giám hàng cho bản hiệu một lần thì sẽ rõ hàng của bản hiệu bán giá nhẹ và lại tốt hơn hàng các hiệu khác.

Vậy xin mời các qui khách chiếu cố mua giám hàng cho bản hiệu thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Nay kính cáo
Chủ nhân
NGUYỄN-CÔNG tức THẢO

Tài chuyện đạt-sự về triết-lý Trung cổ

Trong một bài đăng trong vài số trước, tôi có so sánh văn học ta xưa cùng triết học Trung cổ bên Âu tây. Nay tôi chép ra đây đôi chuyện đạt sự tân kỳ cho độc giả được hiểu rỏ cái tinh chất «vẹt» của các nhà Triết học Trung cổ.

I

Chỉ nên uống rượu, không nên hút thuốc.

Phần lớn Triết học Trung cổ là thuộc về những giáo nghĩa trong Thánh kinh. Ở các nước Tây Âu, thì từ khi Roger Bacon xuất hiện (thế kỷ 13), triết học Trung cổ đã bắt đầu suy dần. Riêng nước Nga quân chủ xưa là quá hủ bại; vào thế kỷ 17, lúc Bỉ đức sắp gây nên cuộc cạnh tân lớn, mà các giáo đường Mạc-tư khoa còn ôm ấp lấy cái nề nếp triết học cổ hữu.

Trong quyển «Các Quốc Phong-tục lược luận» (Essai sur les Mœur des Nations), Voltaire có chép chuyện sau nầy, nói là do người đã được mục kích thuật lại.

Bửa ấy, ở giáo đường Mạc-tư-khoa mở đại nội. Giáo sĩ, tu sĩ, chủ giáo, đều đến dự đông đủ. Một tu sĩ đề khởi lên vấn đề to tác nầy: Giáo đồ có được phép hút thuốc và uống rượu không. Ai nấy đều xô sách xô vở ra, tranh luận rất náo nhiệt. Rút cuộc, đại nội ngụ quyết rằng: Không được hút thuốc, chỉ được uống rượu, hễ ai trái sắc lệnh ấy, tất sau chết phải bị ngục hình. Vì sao? Vì trong sách Thánh kinh, thiên Thánh Mathieu có nói: những vật gì ở trong mình người ta thảo tiết ra ngoài toàn là uế vật. Thế thì bút thuốc phì hơi, hơi ở trong mình ra, cho nên ô ế, phạm đến tinh chất thần thánh của tôn giáo; còn uống rượu, thì khác hẳn, hả miệng nuốt vào rồi cất đi ở trong bụng luôn, thế tức là...., nên uống rượu.

Cũng như các ông hủ nho nói lý cho sĩ-tử: Đức Khổng tử có nói rằng..... vì vậy cho nên....

T. Đ.

Phải cần có:

Thuốc *Hải-ngọc-Đường Vạn-Bảo* đề phòng bệnh hoạn bất thường, nhất là trong mấy tháng hè lại cần phải có sẵn. Thuốc nầy chữa: 1·) đau bụng; 2·) đầy, tích, trướng; 3· nôn, mửa, ọe; 4·) Thổ và tả; 5·) tả dữ quá; 6·) kiết lỵ. Mỗi ve giá 0$25.

Bán tại:

Thanh-hóa: M. Di-long, 71, Grand' rue
Vinh: M. Vĩnh-hưng-Tường, 176, rue Sarraut
Cana: M Léon Triêm, Fournisseur de chaux
Phan-thiết: M. Lê-nam-hưng, rue Gia-long
Thakhek (Laos): M. Trần-duy-Yên
Cầu-đước (Chợ-lớn): M. Nguyễn-văn-Dương
Tỉnh-biên (Châu-đốc): Mme Võ-thị-Sáu.

Mua buôn không phải chịu tiền cước:

Nhận hàng theo cách lãnh-hóa giao ngân (contre-remboursement).

Thơ hoặc mandat gởi cho:

Ông NGUYỄN-HUY-CỬ
Tù-tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa
(ANNAM) THANH-HOÁ

MẶT TRỜI

Mấy tháng gần đây, trời nóng nực quá, hàn-thử-biểu lên đến ba bốn mươi độ. Tuy y, ẩm [illegible] tối mỹ của hiệu **HUONGKY** vẫn được quý khách rất đỗi hoan nghênh, không nề nóng nực đến chụp thật đông. Trời nóng con đông như thế, huống nữa đến tiết sang thu, trời thêm mát mẻ, có lẽ các quý khách càng đến thật đông hơn, lại chính bản hiệu chụp nhân tuân hành dưng ảnh để khỏi phụ lòng các quý khách chiếu cố về lối ảnh mới. Chính là lối ảnh hiệu HƯƠNG-KỲ khởi xướng ra trước nhất, nên không đâu bắt chước bằng được. Các quý khách có đến xem tận nơi mà biết rõ công nghiên cứu của bản hiệu về nghề nầy đã hai mươi năm có lẻ.

HUONGKY PHOTO
48 Rue Jules Ferry — HANOI

TẾT RỒI, CÓ BỆNH NÊN CHỮA NGAY:

1. — « Tôi [illegible] uống của hiệu [illegible] ĐẠI-BẢO-DƯỜNG 22 rue Médicaments à Hanoi,

Xưa, tôi [illegible] Mai, [illegible] Nay [illegible] lại ph[illegible] đau [illegible] ngực, ho suyễn, vàng đầu, khí huyết hư hàm, ung lở các đầu [illegible] tay, đau nhức [illegible] quá. Người làng bảo thế là bệnh phong, nên tôi buồn bực lắm, dùng thuốc khắp nơi tốn bạc ngàn mà tiền mất tật vẫn còn. Sau tôi dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài mới được khỏi tuyệt căn. Tôi còn lại 2 chai Tiên-Tửu, tôi đưa cho đã [illegible] tôi, 65 tuổi, bị ho suyễn và đau bụng kinh-niên đã 3 năm nay, và Châu Gái tôi 27 tuổi, bị hậu-sản, kinh-nguyệt hư xấu và phù thũng đã 1 năm nay, mỗi người uống 1 chai thì thấy các bệnh đã mau thuyên giảm lắm, nên cậy tôi mua giúp cho 6 chai Tiên-Tửu mỗi chai 5 đồng. Vậy xin Ngài gởi ngay cho: Mr Nguyễn-kim-Hiếu, Điền chủ huyện Văn-giang, tỉnh Bắc-ninh. »

2. — « Chưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn tiền tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gởi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai) ». Mr Nguyễn-khắc Quang, Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhơn »

Coi 2 bức thơ đó, đủ thấy bổn-dường có nhiều thầy thuốc lão-thành đại-danh-sư và có đủ các môn thuốc Nam, thuốc Bắc và Tiên-Tửu gia truyền thần-diệu vô cùng, hễ dùng là khỏi bệnh ngay. Vậy, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí-huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn sâm nhung cao quế nhiều lắm, nên uống Tiên-Tửu được béo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lành lợi lắm, nếu có ho, lao, đau phổi, đau gan, đau tim, đau ngực, đau lưng, đau thận, đau bụng, động-kinh, tiêu, lị, tả bại đau gân, nhức xương, phù, bàng, ngã nước, tiểu vàng đục, mọc bệnh tinh di hoạt, ung, nhọt hậu sản, kinh-nguyệt hư hàm, tanh cơm, kinh-bạch, đỏ mắt, vân vân... cũng mau khỏi lắm. Còn như bịnh phong (hủi) ho lao, đau bụng kinh niên, giang mai, lậu kinh niên, vân vân..., thì nên gởi ngay thư về bổn-dường, cam quyết chắc chắn là mau khỏi dứt căn, ở nước Nam, duy Bổn-dường mới có các môn thuốc gia truyền về phong, lao, cổ, lại hay tuyệt trần, 100 người dùng, khỏi cả 100, nên đăng bào gởi thơ về khen ngợi nhiều lắm. Mua thuốc và Tiên-Tửu, cước phí bổn-dường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-cọi mà hết lòng cổ-động giúp đỡ đăng-bào khi đau ốm khỏi nhọc tiền mất tật còn với cái thầy lang vườn..., đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn bạch: ĐẠI-BẢO-DƯỜNG, 22 *Médicaments* HANOI

Đâu là CÓI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: C. Flammarion — Giang-Hạ dịch-thuật

Số 18

Quyển sách của ông Cư sĩ vẽ cô huyền nhiệm, và các cuộc đàm luận với ông chủ nàng về các vấn đề bàn giải trong sách ấy, đã choáng cả cái não của nàng Minh tinh, làm cho đã tám ngày nay nàng trở nên một người khác, trở nên một nhà học giả, và nhân cái sự giảng giải trong sách, nàng đã tìm thấy nhiều cái thú vị mới lạ, không ngờ. Cũng trong lúc ấy, cái vấn đề nhân điện luồng như hòa hiệp cả người nàng với linh hồn của tác giả quyển sách lạ kia.

VI

Buổi rạng đông một ngày mới

Nàng Minh-tinh bước vào khoa học do một con đường quẹo. Cái pháo hào kỳ của tiểu thư bị khêu gợi một cách tinh cờ, bởi cái đầu đề mà tiểu thư chưa từng nghiên cứu. Cái não hão kỳ kia từ nay về sau không sao lẳng đi được. Đều gì nàng cũng thích, cũng muốn học, muốn biết. Các chuyện trong đời giao tế, các câu chuyện phòng khách, các cuộc vui buổi chiều, các bữa tiệc, các cuộc tiêu khiển khác, đối với nàng đã mất cả sự vui. Nàng có đem cuốn sách của ông Cư sĩ, việc hiện hình của giám mục Liguori, và các việc khác thuật trong sách ấy, nói với ông thầy cả giải tội của nàng. Ông nầy công nhận sự hiện hình của giám mục Liguori, nhưng cho các chuyện kia là ảo tưởng và có lẽ là chước cám dỗ của ma quỉ nữa. Ông cũng không cấm nàng đọc quyển sách ấy nhưng ông chỉ bảo cho nàng về các sự lầm lỗi của khoa thần học. Ông nói: «Con có thể đọc các sách của nhà trừ thuật ấy, không hại gì; các sách ấy nâng cao linh hồn ta lên và đánh đổ thuyết duy vật nữa. Nhưng đừng nên cho những sách ấy là sách thánh kinh thì có hại. Ông Cư sĩ không phải là một nhà thông thái thật. Các nhà thông thái đều có đạo thiên chúa cả. Các nhà học giả khác tư tưởng độc lập chỉ là hạng thông thái lỏ dở thôi, vì hai đều chân lý không sao có thể chống chỏi nhau được; và, lời của Chúa Trời phán ra là bày tỏ chân lý, vậy bất kỳ khoa học gì mà không hiệp với đức tin thì chỉ là một thứ khoa học lầm lạc mà thôi. Tác giả quyển sách chán đọc, chính ở và cái cảnh ấy. Con cũng nên cẩn thận đừng để cho trí tưởng tượng dẫn đi xa. Nói tóm một lời, tuy ông Cư sĩ không phải một nhà viết tiểu thuyết, nhưng con nên coi quyển sách kia như một quyển tiểu thuyết tốt, và đừng tin rằng các chuyện trong ấy là thật ».

Đó là ông thầy giải tội của nàng không cấm nàng đọc sách ấy. Tuy ông cho phép đọc, mà cho phép một cách lỏ dở, nhưng cái phép lỏ dở ấy cũng đủ cho nàng Minh-tinh rồi, vì, nếu không có cái phép lỏ dở đó, nàng chắc sẽ không giám đọc đến các quyển sách của ông Cư sĩ. Chả nàng lại hứa cho nàng mượn một quyển khác cũng của ông Cư sĩ nhan đề là « Buổi rạng đông một ngày mới ». Ngay chiều bữa ấy nàng đòi cho được quyển sách hứa đó, và đem đọc.

Quyển nầy khởi sự nói về lịch sử trái Địa cầu; các thời kỳ đều có bày tỏ rõ ràng theo dấu tích đặc biệt, và trong sách có kể cả sự phát triển của sự sống, từ các hạ đẳng sinh vật như các loài ốc hến minh mềm, các loài không đầu, chỗ đến các thân thể hoàn toàn hơn và đến loài người. Về loài người lại có tả từ các chủng tộc nguyên thỉ hồi thời kỳ đó, cho đến các sự tiến bộ công cuộc văn minh ngày nay. Bản đồ lòng tộc của sự sống trên giải đất trải rộng ra, và có nhiều chỗ khuyết điểm thì khoa học bổ vào lần lần mỗi ngày mỗi ít. Trong sách không có một sự kết luận nào mà không bằng cứ nơi sự thực. Sự tương tợ của thân thể loài người và thân thể các vào đẳng sinh vật cũng có cái nghĩa. Lần lần từ ngày nay tác giả nói đến các thời kỳ quá khứ các thời kỳ hồi sơ thỉ, mà trái đất ta hãy còn đương là một cục lưu chất chạy chung quanh mặt trời. Cái thuyết khai tạo vũ trụ do các khoa thiên văn, địa lý, cổ sinh vật học và các khoa vật lý học, giải phẫu học.... đối với não của nàng Minh tinh thì rất đơn giản, và xác thực. Nàng bèn đem ra làm một bài về cái chương đầu nầy như một bài luận lúc còn ở học tại nhà phước; rồi nàng lại phát ra cái ý đem các đều đó ra so sánh với cái chuyện sáng tạo vũ trụ chép trong sách đạo. Nàng lại đem hai cách chép lịch sử trái đất đó viết ra hai bên cho dễ so sánh với nhau. Nàng chăm chỉ làm việc, nàng cũng hăng hái như khi có một bài gì làm tại nhà phước vậy. Viết xong, lúc bấy giờ trên mặt tờ giấy thấy phân biệt ra hai bên: một bên thì các đều giảng của khoa học còn một bên thì các đều của Tôn giáo, có chép trong các sách kinh nghĩa và kinh thánh. Ta hãy bày ra đưới nầy cái bài so sánh rất ngộ của nàng Minh tinh. Nàng bắt chước theo ông Bossuet chia cái thời kỳ nầy ra nhiều đoạn.

Bản so sánh của nàng Minh tinh như vầy (đáng lẽ sắp một bên thì những đều dạy của khoa học ngang với bên kia là đều dạy của tôn giáo, nhưng vì chỗ hẹp sắp ngang nhau có bất tiện, tôi chỉ để khoa học trên, rồi kế đến tôn giáo ở dưới. Xin độc giả hiểu cho):

(Kỳ sau sẽ tiếp)

VIỆC THE-GIỚI

QUÂN MÃ-CHIẾM-SƠN ĐÁNH VỚI QUÂN NHẬT Ở MẠN-CHÂU

Thượng-hải, 12 Mai. (Rad. dép) — Tưởng-giới-Thạch đã gởi cho Mã-chiếm-Sơn 10 triệu đô-la để cung cấp về quân phí. Theo những tin sau cùng thì quân Mã-chiếm-Sơn vẫy được quân Nhật ở Cap-nhĩ-tân, chiếm cứ thành phố Ha-lung, phá cầu phía sau chỗ quân Nhật đóng.

Đội quân thứ 14 của Nhật đi từ Thượng hải, đã đến Cáp-nhĩ-tân. Còn nhiều đội quân Nhật sẽ đến sau. Trong binh giới người ta cho rằng quân Nhật sẽ đuổi quân Trung-hoa về phía biên giới Nga.

Thượng-hải, 13 Mai. (Rad. dép) Quân Nhật với quân Mã-chiếm-Sơn còn đương đánh nhau hăng tiếng. Tình thế quân Nhật chưa vững lại được.

Theo tin của những chiếc máy bay trinh thám Nhật, thì quân của Mã-chiếm-Sơn đông lắm, đông quá số người ta tưởng tượng nhiều, và hội đồng chiến tranh ở Đông-kinh được điện tín các tướng Nhật ở Mãn-châu, định đưa hết những đội quân đương rảnh việc đến đánh với quân Mã-chiếm-Sơn.

Xem thế thì Nhật-bản lui binh ở Thượng-hải một cách nôn nả là có ý giữ lấy Mãn châu.

CUỘC TRUNG NHẬT ĐÌNH-CHIẾN

Thượng hải, 17 Mai — Theo chương trình dự định, hồi 9 giờ sáng nay, các quan lại Trung hoa đã bắt đầu kiểm soát miền Hạp bắc ở phía Nam đường tuyết lộ Thượng hải Nam kinh. Không xảy ra việc gì cả

VỀ SỰ TƯỞNG-QUANG-NẠI VA THÁI-ĐÌNH-KHẢI TỪ CHỨC

Sau cuộc chống cự với quân Nhật ở miền Thượng hải, Ngô tùng, có tin hai nhà danh tướng Trung hoa là Thái đình Khải và Tưởng quang Nại chỉ huy đạo quân thứ 19, từ chức, không rõ vì cớ gì. Mới rồi Thái và Tưởng giải rõ nguyên nhân từ chức, nói rằng: « Tổng chỉ huy là cái chức lâm thời đốc suất việc quân trong lúc chiến tranh. Nay chiến sự đã định đốn xin từ chức, đợi nhịp nào vì việc vệ quốc cứu nạn, có lệnh sai khiến đến, sẽ ra sức giong ruổi, không dám tránh sự khó nhọc.

THỜI CUỘC ẤN-ĐỘ

Bombay 15 Mai — Từ ngày các ủy ban và các nhà quan sát thay mặt Chính phủ Anh sang điều tra thời cuộc ở Ấn-độ trở về nước đến nay, các sự hoạt động chính trị ở xứ thực dân như bình đã quay địa điểm, thiên về Westminster rồi.

Dư luận cho rằng khi ông Lord Lothian đáp tàu bay về Luân-đôn, liền báo cáo ngay cho Thủ tướng Mac Donald biết có thể ký hiệp ước với ông Gandhi; rồi do đó mới có thể thi hành hiến pháp mới.

Ba quan bộ trưởng của phó vương Ấn-độ cũng sắp đáp tàu bay về Luân-đôn, để bàn về việc nên mở một hội nghị bàn tròn nữa. Dư luận Anh Ấn hiện nay rất chú ý về việc dự thảo một bản hiến pháp mới, nghĩa là trước hết Chính-phủ và quốc hội phải tạm dừng xung đột với nhau để Miến ra khỏi tình hình bối rối ấy, cần nhất phải biết ai sẽ đứng ra điều đình, Chính-phủ hay quốc hội.

Hiện nay ở Ấn-độ có hai việc đáng cho chúng ta để ý đến: là các ngục thất đầy những phạm nhân, không thể nhận thêm được một người nào nữa; và đường tiến hành việc mở công thái cho Ấn-độ ở ngoại quốc.

Bombay, 15 Mai — Vì một bọn người trong Ấn-độ giáo đánh hai người thiểu niên trong Hồi giáo mà xảy nhiều cuộc lộn xộn tại nhiều khu trong thành phố: có 6 người bị thương nặng.

Bombay, 16 Mai. — Sáng hôm nay lại xảy ra cuộc xung đột giữa hai giáo Hồi Hồi và Ấn độ. Hai bên công bắn vào cảnh binh, cảnh binh phải dùng súng bắn lại. Có 60 người bị thương nặng phải đem vào nhà thương.

Các văn võ quan đều đến chỗ xảy ra việc xung đột. Ba cái xe ca-mi-ông vừa mới chở quân đội đến đóng tại đó. Lính tuần sát cầm súng đi tuần trong thành phố. Có một vài cửa hàng bị cướp phá.

TRẬN ĐỘNG ĐẤT RẤT DỮ DỘI Ở ẤN-ĐỘ HÀ-LAN

Batavia, 15 Mai. — Tại Menado có một trận động đất. Từ năm 1903 đến giờ, trận động đất này là lớn nhất. Tại Nahassar và Ternate cũng bị ảnh hưởng. Tại Ternate có mấy cái nhà bị đổ và nhiều nhà bằng đá bị hư hỏng nhiều, không có thể ở được. Một người bản xứ bị chôn vùi xuống dưới công nhà đổ, lôi ra không thể sống được nữa. Nước hồ ở miền núi lửa Gunung Awu đã tăng nhiều lắm. Một người được chứng kiến hiện tượng đó có thuật lại rằng vì động đất từ miền đông đến tây, dân chúng đều sợ hãi đều chạy trốn vào cái phố ở trung tâm thành phố. Nhiều nhà bị nứt tường và các đồ gỗ đồ, tuy tình trạng nhà đều bị vỡ cả. Cái chùa Tàu cũng bị hư hại. Có nhiều đường đi nứt ra hàng quãng dài đến 30 thước và có nước phọt ra.

TRẬN BÃO DỮ DỘI Ở PHI-LUẬT-TÂN

Manille 14 Mai. — 17 đường giao thông bị cắt đứt, nên bản báo cáo về trận bão dữ dội ở đảo Jolo trong đêm 29-30 Avril, mãi đến hôm nay mới đến. Theo bản báo cáo ấy thì trận bão ấy làm chết mất 200 người mà hư hại tính giá 6 triệu pesos

Viên Toàn quyền Roosevelt đã thân hành đến tận miền bị bão mà sắp đặt việc cứu tế. Hội Cứu tế « Croix Rouge » ở Hoa-thịnh-đốn đã gởi cho 10.000 pesos.

SAU VỤ HÀNH THÍCH QUAN TỔNG-THỐNG PHÁP

Paris, 13 Mai — Toà-tướng Tardieu hai quan Tổng trưởng binh-bộ và nội-vụ, cùng các viên giám đốc cảnh sát, nhóm hội đồng xét chung thể-lệ các người ngoại quốc ở Pháp, và bàn về việc sửa sang lại công việc bảo an quan Tổng-thống.

Những điều quyết định sẽ tuyên bố sau.

Paris, 15 mai — Quan Dự thẩm Nga tên là Astakoff nói quyết rằng: Gorguloff thật đã chết từ năm 1919; hung thủ hành thích quan Tổng-thống Doumer, thật ra chính tên Zolotarof. Nhận diện Gorguloff thì quan dự thẩm Astakoff vẫn giữ những lời của ngài.

Paris 7 Mai — Hung thủ Gorguloff khai với quan Dự thẩm rằng: Từ ít lâu nay, y vẫn có ý định giết chết quan Tổng thống Doumer, cái ý định ấy nó cứ ám ảnh ở trong tâm trí y, y đã cố ý nên, nhưng không thể nên đi được. Nhất là ngày hôm xảy ra việc hành thích, y đã cố làm cho y bị bắt và cố uống rượu say khướt để khỏi phạm tội ác kia. Gorguloff nói: « Khi tôi bắn quan Tổng thống Doumer, tôi đương nằm vào một cái trang thái thôi-miên ». Gorguloff lại nói thêm rằng: « Đã mười lăm năm nay, tôi vẫn mắc bệnh giang mai. »

VIỆC ĐÌNH CÔNG Ở TÂY-BAN-NHA

Séville 14 Mai — Các thợ thuyền đã đình công. Trong thành phố đã bắt 24 người.

Malaga, 14 mai — Một toán thợ đình công giơ súng lục đuổi hành khách ở trên xe điện xuống chợ: đốt xe.

Cordoue, 14 mai — Cả tỉnh vẫn được yên lặng. Chính phủ định bắt đóng cửa mấy câu lạc-bộ các liên hiệp hội. 60 người bị bắt.

BIẾN ĐỘNG Ở YOUGOSLAVIE

Vienne, 12 mai (Rad. dép.) — Tuy chính phủ Yougoslavie cải chính nhiều lần, nhưng vẫn có tin từ biên giới đưa đến nói có biến động to. Rất nhiều viên quan võ bị bắt; trong số ấy có 14 viên bị bắt ở Marbourg. Hai viên quan võ tự tử, một viên trốn sang biên giới Áo và tuyên bố rằng quân lính đều khởi nhị hành. Tại biên giới đề phòng rất kỹ

CÓ CUỘC BINH BẠO Ở MỸ CHĂNG?

Mexico, 15 5 Vì phái nước Mexique Pérou có việc bắt binh mà hôm 15 mai hai bên tuyệt giao về mặt ngoại giao. Xứ Pérou bước tội phải bộ Mê-tây-cơ can thiệp vào việc nội chính xứ ấy và giúp đỡ cho đảng cộng sản trong xứ.

Lima, 15 mai — Vì chính phủ xứ Pérou thông cáo không thể chưa được các viên chức của tòa đại sứ Mê-tây-cơ, và lại vì Perou có can thiệp việc nội-chính của Mê-tây-cơ nên chính phủ xứ nầy đã tuyệt giao cùng xứ Pérou.

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỀ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phóc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 44, Rue de Grenelle, PARIS và cùng các nhà thuốc có danh

THUỐC CAI NHA PHIỀN

Khuyến quân thiết vật tiếc dương yên
Nhất thực dương yên lụy bách niên
Nhật nguyệt bán tông đã g hạ quá
Công phu đa vi dẫn lai quyên
Tiêu tinh thước tỉ hình tiên cầu
Đăng sơn khuynh gia bệnh cửu duyên
Mạc đáo nhi tôn giai học rạng
Thủy tri lưu độc hận chung thiên.

Ai muốn khỏi nghiện gửi thư cho biết:

1°) Hút ngày mấy bữa?

2°) Ăn bữa mấy phân hay mấy đồng cân?

3°) Xái ăn mấy lượt?

Nguyên sứ lóa thượng hạng thông phân

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

TONKIN — 57, phố Định Tân — NAM-ĐỊNH

THƯỜNG-THỨC

PHÉP NUÔI CÁ

(*Tiếp theo*)

Lúc thường, nếu ở hồ ao nhiều cá thì nó hút mất nhiều dưỡng khí mà thở ra nhiều thán khí. Than khí ấy phải nhờ những cây có chất diệp lục thể (chlorophylle) làm cho tiêu tán đi; các thứ cây đó ở dưới nước thường có nhiều; hoặc giả thán khí đó hợp với các chất khoáng vật (substances minérales) ở trong nước rồi biến mất. Còn dưỡng khí thì nước mượn thêm ở không khí cho cá đủ thở. Nếu ít nước quá, hoặc thán khí không tiêu tan đi, hoặc trời nắng, ít dưỡng khí thì cá dễ ngạt, lắt hay mắc phải nhiều bệnh. Các nhà nuôi cá phải lưu tâm đến điều ấy, nghĩa là phải kiếm cách cho cá có nhiều dưỡng khí để thở.

Lại còn điều nầy làm cho cá thiếu dưỡng khí: nếu đổ những chất dơ bẩn xuống hồ ao thì khi những chất đó mục nát, nó thường chiếm đoạt hết cả dưỡng khí ở dưới nước; vì thế cá không có đủ dưỡng khí mà thở. Sự thiếu dưỡng khí đó, có khi kịch liệt quá làm cho cá phải dời đi nơi khác. Vì như ở bờ sông có một xưởng thuộc da hay một xưởng nhuộm thì xưởng đó thường đổ những chất uế tạp ra sông; chất uế tạp ấy lại chiếm đoạt cả dưỡng khí ở dưới nước để biến hóa đi; vì thế nước thiếu dưỡng khí, cá không ở được. Suy đó đủ biết rằng: ở về mạn trên cái xưởng, nước có nhiều dưỡng khí cho nên có nhiều cá, còn ở mạn dưới cá rất ít.

Ta hãy xét xem nước ở hồ ao có cách gì để đối phó với sự thiếu dưỡng khí. Nước thường mượn dưỡng khí của khí trời, những khi gió to, sóng lớn, nước thường thêm được nhiều dưỡng khí vì rằng sóng gió càng khuấy nước lên bao nhiêu thì nước càng có thêm dưỡng khí bấy nhiêu. Cũng bởi lẽ đó mà những chỗ cataracte hoặc những chỗ nước chảy từ từ đều có nhiều dưỡng khí, còn chỗ nào nước không chảy thì dưỡng khí tất phải ít.

Sau hết cây rong, cây bèo cái và những loài rau có chất diệp lục thể cũng làm cho nước hút được thêm dưỡng khí. Những cây đó thực có quan hệ đến sự sinh hoạt của loài cá.

(*Còn nữa*)

Thú y. T. S.

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TICH

« CÓN CHÂM »

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà sức kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: Khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: Khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu làm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đóng bình ắt thấy đỡ, bịnh hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bận nóng, giá: 0p40.

VÕ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG ÂN-TỨ kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUE : Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE : THÁI VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đề-hữu-Vị.
QUANGNGAI : NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông vệ
NHATRANG : MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN : Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH : Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT : ĐINH-VĂN-CHÂU, Librairie
HAIFOO : HOÀNG-ĐẮC-VINH 158, phố Pont Japonais.
DONG-HOI : Lê-Quỳnh Commerçant.
PHANTHIẾT : MINH-GIANG, 2 phố Đông-khánh. khắp ba kỳ có Đại-lý bán cả

Magasin de Soieries

TÂN-LỢI

138 - 140, Bd Tổng-đốc-Phương

CHOLON

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là: lĩnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v.... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v. v.... Khăn đội đầu xôi và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trở bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu «Teinture Idéale» danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits « Kim-Thời » của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn hiệu (mua sỉ có huê hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Nội hóa N° 129 Boulevard Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN-LỢI

138-140, Bd Tổng-đốc-Phương -:- CHOLON

NHÂN-TẠO-HUYẾT

Lương-y YECMOUNINE là một nhà thanh-niên y học, đã từng tăng-học tại các trường đại-học Trung-Hoa, chuyên khoa nghiên-cứu về khí huyết của loài người; ông thường phân-chất các loài thảo-mộc, cùng lấy huyết của trăm loài động-vật hoà theo khoa-học mà tinh chế ra. Sau khi chế luyện mang ra thí-nghiệm, thất bại có trên ba trăm lần, nhưng ông vẫn kiên-tâm nhẫn-chí, không hề thất-vọng chút nào, nên chẳng bao lâu ba chữ NHÂN-TẠO-HUYẾT đã mang một cái danh-hiệu vẻ vang ra đời, lựm chấn-động cả y-giới bên cõi Á-đông ta. Các nhà danh-y nhận là một việc thành công rất xứng đáng, nay bết-quả đã được thập phần hoàn-mỹ, mới giám đem công-hiến ra đời. Tôi xin kể qua cái công-dụng của NHÂN-TẠO-HUYẾT như sau này.

1°) TRỊ CHỨNG HUYẾT SUY — Chơi bời quá độ, rượu chè thức đêm, lo lắng thái quá, da mặt xanh xao, thân thể ốm yếu, tức là phần huyết đã suy tổn rồi phải dùng ngay 3, 4 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT để bổ bổ khí huyết mà đề phòng các chứng hiểm nghèo xảy ra như chứng: bình sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, rụng tóc, phù thũng, xây xẩm mặt mày, mê dần bà kinh nguyệt bất điều, bàng-huyết, dương-huyết, khí hư, bạch giám vân vân... bởi khí huyết chẳng đủ mà ngăn ngừa cho các bộ phận trong thân thể, nên các chứng kia đề phát-sanh là vì thế.

2°) NHÂN-TẠO-HUYẾT — có tính chất đặc-biệt là có thể sát trừ được các loài trùng-độc ở trong máu, trong lũy, trong các khớp xương, cho nên những người trước mắc bịnh lậu mà giang-mai, sau khỏi thường sinh ra chứng huyết suy, là bởi tại bịnh chưa thực khỏi, nếu trùng lậu và giang-mai còn có thể ẩn núp ở các chỗ hiểm yếu trong chân thân, lấy huyết làm môi nhu dưỡng, nên huyết sinh nẩn được bao nhiêu thì đã bị loài trùng độc kia hút sạch. Muốn tiêu trừ phải kịp dùng ngay nữa là NHÂN-TẠO-HUYẾT giá bán chiếu khách là 1p. 50, thì khỏi lo hậu họa.

3°) Đàn bà kinh nguyệt bất điều khi trồi khi sụt, tháng có tháng không, gia mặt xanh xám, hãy viết thư về bản phòng, lấy thuốc DIỀU-KINH rồi sau dùng độ 1, hoặc 2 chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, mỗi chai giá 1p.50 thì sẽ được đã gia thêm thịt kinh nguyệt đều hòa mau có thai nghén.

4°) Đàn bà trước khi sinh cở đã có bịnh cần nên dùng, không những có ích cho mình mà đưa trẻ ở trong bào thai cũng nhờ NHÂN-TẠO-HUYẾT cầu mẹ dùng mà có ảnh hưởng đến sức khỏe cần nó nữa.

5°) Trẻ con tiên thiên bất túc vì bẩm thụ khí huyết của cha mẹ, nên thường sinh bịnh mặt mòng, bụng to, hay khóc, gia thịt nóng nảy, xanh xao gầy còm, ăn hay cam tích phải lấy dùng độ một chai NHÂN-TẠO-HUYẾT, thì tự khắc kiến-hiệu.

6°) Các cụ già đau lưng mỏi gối, hơi suyễn lâu ngày không khỏi, đầu là vì khí huyết suy giảm, các cụ dùng được luôn NHÂN-TẠO-HUYẾT thì sẽ tránh khỏi các chứng đó.

7°) Các người làm việc ở những nơi sơn lâm chướng khí, nếu thường ngày dùng NHÂN-TẠO-HUYẾT thì ít mắc chứng sốt rét, ngã nước, tích huyết, sinh bàng, cùng chứng phong thấp.

8°) Chất thuốc nầy ngọt mà thơm, ai cũng dùng được.

Thuốc nầy đã phân chất tại phòng Thí nghiệm Đông-dương Hanoi.

NGŨ-TINH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

114 Rue du Coton Hanoi -:- Kính cáo

Các tỉnh trong TRUNG-NAM-KỲ, AI LAO mua thuốc xin nhớ hỏi Tổng-Đại-Thự: hiệu SINH HUY, 44, Ml Foch VINH

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những ách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc cai nha-phiến, đặt tên là « VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN », uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh, nặng độ hai tuần, nhẹ thời mấy lần là hết bệnh nghiện, nếu không bổ được thời trả lại tiền, khi mua phải nói rõ ấu nhiều hay ít, có tật bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong, còn ngại nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn ở bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thuốc « VĂN MINH GIỚI-YÊN HOÀN », hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngại nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các nầy cần thuốc chỉ xin gởi thơ kể bệnh cho mình bạch.

Để bì cho chủ-nhân:

M. Trần-đắc-Sử

N° 38 rue des Pipes à HANOI

TIN MỚI?

Trung-Bắc lưỡng-kỳ

Thưa các Ngài,

Được lòng quá yêu của các ngài đã cảm hưng cho công nghệ của bản hiệu được thịnh đạt, vậy lòng nhớ ơn của bản hiệu đối với các ngài không phải là không to vậy. Song không biết lấy chi mà tạ ơn.

Vậy bản hiệu xin lấy chữ « *Trung-tín* » mà tạ ơn các ngài nghĩa là lúc nào các ngài chiếu cố đến bản hiệu cũng được vui lòng. Nay bản hiệu lại mới mở thêm một chi điểm đặt tên là AN-PHƯỢNG ở *Avenue du Musée à Toarane Marché*. Hiệu AN-THÀNH và AN-PHƯỢNG lúc nào cũng có nhiều đa lạ, kiểu mới, đồ Uskide, giầy máy (Fermeture Eclaire).

AN-THÀNH

TONKIN — 37 *Phố Hàng Đào* — HANOI

Có Catalogue biếu các ngài ở xa và các ngài mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thì không phải chịu tiền cước phí chi cả.

An-Thành

TAM XÀ HỒ CỐT CAO

Tam Xà Hồ Cốt *cangên trị các chứng* Phong, thấp, tê, bại. *Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua* Cao Tam Xà *đều công nhận là một môn thuốc quý ở trên đời, không thứ nào bì kịp. Bản hiệu hàng ngày vẫn tiếp được thư các tỉnh gửi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau nầy, xin kịp dùng* Cao Tam Xà *kẻo để lâu khó trị:*

Sách thuốc nói rằng: « Phong vị bách bệnh chi môi thấp nại lục giâm chi nhất, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh ». *Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh trầm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buồn đau, sưng lay phù chân, đau lưng mỏi vai, mặt mũi nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động ngượng ngào, tai ù gia buồn, đầm bop chẳng đau, xếch mặt, méo mồm, nhời nói ngọng nghịu, cung ta tả le hữu bại, bán thân bất toại.*

Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, và ngoại cảm phong hàn, trong caura đàm thấp sâm nhiễm vào mình, chạy khắp ong xương mà sinh ra. Nếu điều trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nặng dùng độ một hay hai lọ Cao Tam Xà *giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi.* Gia chiếu khách nửa ta bao 7$50.

Bán tại hiệu

Sinh-Huy

44 *Maréchal-Foch — Vinh*

Bắt đầu từ tháng nay (Avril) Tại bản hiệu có tuỳ chuyên môn chế tạo mũ bằng trắng, đủ các hạng, các kiểu. Các nhà mua buôn nên viết thư về thương lượng, bản hiệu sẽ chấm chước, giá cả rẻ, và gởi được nhanh chóng.

S. H.

BAC-NINH

Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, nay TIM-LA, ấy LẬU nhập CỐT nghĩa là khỏi rồi hễ trong người nhọc mệt thêm tâm nóng rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cần cái nhất một cái, xem đã có mủ! vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở giới thì như vậy, bịnh nầy rất nguy hiểm về chuyển nhiễm, nếu để cho lâu HÀ thì người ấy mang bịnh đau GIÁ-CON (Hérite) khí hư, huyết bạch, bằng huyết v. v. thì sinh đẻ rất khó, nếu đẻ con thì hay bỏng mắt, vì TIM-LÁ nhập CỐT, ngoài khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở giới hay sốt, đau đầu, đau mình, đầu rầu đầu xuống, chân tay mỏi mệt, các cái nọc nầy nó chuyển-nhiễm rất là nguy hiểm, vì thế cho nên ta nhiều người đẻ rồi, đẻ ra bài ra bọc, đẻ con thấy cái nọ, thiếu cái kia, ta cho là đẻ quấy ngộ, vì cái nọc nầy nó chuyển-nhiễm sang tự lúc thụ thai, nếu mắc bịnh không tìm được thứ thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyển nhiễm sang mấy mươi đời, nay cha sang đến chán chả, v. v, vì thế nhiều người thứ không có bịnh, mà xem máu thì trong có vi-trùng TIM-LÁ, còn như bịnh NỞ LOÈN (Chancre-mou, cũng nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LÁ, bịnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bịnh nầy đã nặng, hay bịnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức dùng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc-ninh (Tonkin), thế nào cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bịnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi bao giờ không biết, thực thần tiên, nếu lần HÀ có thai uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1p00. TIM-LÁ 2p00, thuốc CHANCRE-MOU cả nóng và bôi 3p00. ĐẠI-LÝ LÊ-NAM-HƯNG Commerçant Rue des Cloches-Jaunes PHAN-THIẾT, PHƯỜNG 67 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Bồ) à HANOI HỒ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân Hiệu commerçant cửa Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tuy Hàng-phố Công-Sơ à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Camau à Bạc-liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì gởi cho một ít tiền trước cho bản hiệu gởi nhận hóa giao ngân rất không còn như ai nói nguồn lâm đại-lý xin viết thư về bản-hiệu.

CAO-BỒ-PHỔI

Chuyên trị hết các chứng ho đờm, ho khan, ho ra huyết, ho lao, đau phổi, rát phổi, mất tiếng, ngứa cổ; mỗi lọ . . . . . 0$30

VIÊN-ĐẠI-BỔ-TINH-THẦN

Chuyên trị thận hư, tinh thần mỏi mệt, chất óc suy kém, tinh ít, tinh loãng, không vững, không mạnh; mỗi lọ. . . . . 1$00

SÁCH THUỐC VIỆT-NAM

Nói rõ căn nguyên các bệnh, phép xem mạch, cách trị bệnh. Tính các vị thuốc có vẽ, và có chú thích hẳn. Một pho 9 quyển, trả tiền trước ngay một lúc, tính 3$30 cả cước.

Đã ra đến quyển thứ năm.

Thơ và mandat gởi cho: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG

TONKIN — 123, *Phố Khách* — NAM-ĐỊNH

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur-Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG